

Số : /HĐQT-SDCC

Hà Nội, ngày 10 tháng 1 năm 2014

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY (Năm 2013)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Các cuộc họp của HĐQT:

- + Họp HĐQT định kỳ quý I/2013
- + Họp HĐQT định kỳ quý II/2013
- + Họp HĐQT định kỳ quý III/2013
- + Họp HĐQT định kỳ quý IV/2013

Thành phần tham dự: Thành viên HĐQT, BKS, Kế toán trưởng Công ty

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Trịnh Văn Thới	Chủ tịch	04/04	100%	
2	Phạm Văn Hùng	Thành viên	04/04	100%	
3	Nguyễn Văn Tiến	Thành viên	02/03	60%	Bầu bổ sung
4	Nguyễn Đại Thụ	Thành viên	04/04	100%	
5	Phạm Anh Đức	Thành viên	04/04	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Năm 2013, HĐQT quản lý công ty và thực hiện chức trách nhiệm vụ theo đúng các quy định của pháp luật, quy chế điều lệ của Công ty. HĐQT quản lý công ty bằng biện pháp xây dựng và ban hành các quy chế quản lý nội bộ, phê duyệt và giao kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư và các kế hoạch khác của năm, quý. Hàng tuần, hàng quý họp với ban giám đốc điều hành để kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch SXKD và thực hiện các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành.

HĐQT chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bộ máy điều hành tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động SXKD, tổ chức công bố thông tin định kỳ và đột xuất theo quy định của Luật Chứng khoán, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tôn trọng và đảm bảo quyền của cổ đông, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của Doanh nghiệp đối với các thành phần có liên quan khác trong xã hội.

Trong quý, HĐQT đã tổ chức họp định kỳ để nghe Tổng giám đốc báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD trong quý, kế hoạch SXKD quý tiếp theo của năm 2013.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung
1	07/NQ-HĐQT	27/3/2013	Phê duyệt thanh lý tài sản, công cụ dụng cụ
2	08/NQ-HĐQT	16/4/2013	Công tác tổ chức cán bộ
3	20/NQ-HĐQT	08/5/2013	Họp Hội đồng quản trị Công ty quý II/2013
4	21/NQ-HĐQT	16/5/2013	Phê duyệt thoái vốn đầu tư của Công ty tại Công ty TNHH tư vấn kỹ thuật Việt Nam - Canada
5	20/NQ-HĐQT	12/6/2013	Giao nhiệm vụ Tổ trưởng tổ CK cho bà Bùi Thị Kim Khánh
6	22/QĐ-HĐQT	20/6/2013	Thành lập Hội đồng chỉ đạo và xử lý kiểm kê 0 ^h ngày 01/7/2013
7	23/NQ-HĐQT	28/6/2013	Lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán cho năm 2013
8	24/QĐ-HĐQT	28/6/2013	Lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán cho năm 2013
9	25/QĐ-HĐQT	04/7/2013	Phê duyệt khen thưởng năm 2012 và Quý I/2013
10	29/QĐ-HĐQT	31/7/2013	Giao phần vốn đối với Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà tại Công ty cổ phần Thủy điện Đắk Đoa
11	30/NQ-HĐQT	31/7/2013	Họp Hội đồng quản trị Công ty quý III/2013
12	31/NQ-HĐQT	31/7/2013	Giảm thu phụ phí Chi nhánh Trung tâm thí nghiệm Sông Đà
13	33/QĐ-HĐQT	12/8/2013	Thông qua việc tăng tỷ lệ nắm giữ phần vốn tại Công ty cổ phần phát triển Đô thị và Nông thôn Sông Đà
14	34/QĐ-HĐQT	10/9/2013	Giao phần vốn đối với Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà tại Công ty cổ phần phát triển Đô thị và Nông thôn Sông Đà
15	37/QĐ-HĐQT	30/9/2013	Phê duyệt Quy chế quản lý Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà đầu tư vào các doanh nghiệp khác
16	39/NQ-HĐQT	08/10/2013	Phê duyệt Quy chế phân cấp quản lý đầu tư và Quy chế quản lý thực hiện dự án đầu tư.
17	42/QĐ-HĐQT	17/10/2013	Phê duyệt và ủy quyền thực hiện việc thuê đất cho Công ty cổ phần phát triển Đô thị và Nông thôn Sông Đà
18	45/NQ-HĐQT	28/10/2013	Phê duyệt chuyển nhượng phần vốn của Công ty tại Công ty TNHH tư vấn kỹ thuật Việt Nam - Canada.
19	48/NQ-HĐQT	18/11/2013	Phê duyệt phương án nâng cấp hệ thống mạng và Website.
20	50/NQ-HĐQT	28/11/2013	Phê duyệt thanh lý tài sản, công cụ dụng cụ.
21	52/QĐ-HĐQT	19/12/2013	Thành lập Hội đồng chỉ đạo và xử lý kiểm kê 0 ^h ngày 01/01/2014

22	54/QĐ-HĐQT	26/12/2013	Họp Hội đồng quản trị Công ty quý IV /2013
----	------------	------------	--------------------------------------------

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan:

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Phạm Văn Hùng		TV HĐQT TGD	010391001	31/05/2007	Hà Nội	P.203 H1 – Thanh Xuân Nam – Thanh Xuân – Hà Nội	8.743	0,34%	
2	Phạm Anh Đức		TV HĐQT	011967991	22/10/2011	Hà Nội	Số 125 ngách 2, ngõ Thái Thịnh – Đống Đa – Hà Nội.	327.468	12,55%	
3	Nguyễn Đại Thụ		TV HĐQT PTGD	012379918	18/09/2000	Hà Nội	Số 50 Ngách 310/90 Nguyễn Văn Cừ – Long Biên – Hà Nội.	2.209	0,08%	
4	Đỗ Sơn Hải		PTGD	113317796	2007/2005	Hòa Bình	P.404 H1 – Thanh Xuân Nam – Thanh Xuân – Hà Nội	10.479	0,40%	
5	Đỗ Duy Thập		PTGD	113317797	2008/2005	Hòa Bình	Nhà 32 liên kề 10 ĐTM Văn Khê – La Khê – Hà Đông – Hà Nội	7.347	0,28%	
6	Phạm Văn Tích		PTGD	113243630	24/07/2003	Hòa Bình	Tổ 1A Phường Tân Thịnh – Thành phố Hòa Bình – Hòa Bình	4.593	0,18%	
7	Lê Thị Thiên Kim		PTGD	011149117	25/05/2006	Hà Nội	D4 – Thanh Xuân Bắc – Thanh Xuân – Hà Nội	43	0,002%	
8	Nguyễn Thị Lợi		TV BKS	011799854	12/10/2010	Hà Nội	A10 Lô 13 Khu đô thị Định Công – Hoàng Mai – Hà Nội.	480	0,018%	
9	Vũ Thị Hằng			012355210	02/12/2004	Hà Nội	P.203 H1 – Thanh Xuân Nam – Thanh Xuân – Hà Nội	6.175	0,24%	NLQ
10	Nguyễn Thị Mỹ Hương			011732781	16/08/2007	Hà Nội	Fis Fad 101 Láng Hạ – Đống Đa – Hà Nội	27.666	1,06%	NLQ
11	Trần Thị Huệ			013305807	31/05/2010	Hà Nội	P.404 H1 – Thanh Xuân Nam – Thanh Xuân – Hà Nội	4.376	0,17%	NLQ
12	Nguyễn Thị Thu Hiền			111344388	08/04/1995	Hòa Bình	Nhà 32 liên kề 10 ĐTM Văn Khê – La Khê – Hà Đông – Hà Nội	3.280	0,13%	NLQ

2. Giao dịch cổ phiếu

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

3. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty).

V. Các vấn đề cần lưu ý khác

Chủ tịch HĐQT

Trịnh Văn Thới